

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 156/2007/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia
phòng, chống ma túy đến năm 2010**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an (Công văn số 514/BCA(C11) ngày 27 tháng 3 năm 2007) và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 2353/BKH-TĐ&GSDT ngày 09 tháng 4 năm 2007),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến

năm 2010 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu của chương trình:

a) Mục tiêu tổng quát:

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tác hại của tệ nạn ma túy để tự phòng, chống, làm giảm tệ nạn ma túy trong đời sống xã hội;

- Đấu tranh làm giảm tội phạm ma túy và nguồn cung cấp chất ma túy;

- Kiểm chế và giảm người nghiện ma túy;

- Từng bước đẩy lùi và xóa bỏ tệ nạn

ma túy ra khỏi đời sống xã hội, tạo môi trường lành mạnh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:

- Giảm từ 20 đến 30% số người nghiện ma túy so với năm 2005, không chế tỷ lệ người nghiện ma túy dưới 0,1% dân số; kiềm chế tốc độ gia tăng người nghiện mới, giảm tỷ lệ tái nghiện; 100% số xã, phường, thị trấn, khu dân cư đăng ký xây dựng xã, phường, thị trấn, khu dân cư lành mạnh, không có tệ nạn ma túy, phấn đấu đến năm 2010 cả nước có 60% xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy;

- Ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam; xóa bỏ cơ bản các tổ chức, đường dây, tụ điểm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép các chất ma túy; tăng tỷ lệ phát hiện, điều tra, bắt giữ tội phạm ma túy ở khu vực biên giới;

- Xóa bỏ cơ bản và bền vững việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy;

- Kiểm soát và quản lý chặt chẽ việc lưu thông, sử dụng các loại tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần.

2. Các giải pháp thực hiện chương trình:

a) Hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế, chính sách:

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách về phòng, chống ma túy, đặc biệt là các chính sách về xã hội hóa công tác cai nghiện ma túy, tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy;

- Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự (phần các tội phạm về ma túy), Luật phòng, chống ma túy; trình Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính; trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, chú trọng lĩnh vực xã hội hóa công tác phòng, chống ma túy;

- Nghiên cứu ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách đối với những người có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy và những người trực tiếp tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy bị hy sinh, bị thương tật, bị lây nhiễm HIV/AIDS, bị thiệt hại về tài sản; khuyến khích các tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp tham gia vào công tác cai nghiện ma

túy; tiếp nhận đề tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho những người sau cai nghiện ma túy.

b) Nâng cao năng lực về phòng, chống ma túy:

- Tăng cường năng lực cho các lực lượng làm công tác phòng, chống ma túy để thực hiện nhiệm vụ:

+ Quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy;

+ Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy;

+ Cai nghiện ma túy, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện;

+ Xóa bỏ việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy của lực lượng Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng và Cảnh sát biển; đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy.

c) Hoàn thiện tổ chức về phòng, chống ma túy:

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống ma túy:

+ Ban hành các quy định cụ thể về trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy Đảng, chính quyền và của từng cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống ma túy; đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị, trường học về công tác phòng, chống ma túy;

+ Nâng cao trách nhiệm điều hành, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống ma túy ở địa phương.

- Kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Ủy ban Quốc gia và Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm từ Trung ương đến địa phương.

- Bố trí đủ lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, trước hết là ở các địa bàn trọng điểm về ma túy.

- Quy chuẩn hóa về tổ chức bộ máy, cán bộ ở các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

d) Xã hội hóa công tác phòng, chống ma túy:

- Xác định phòng, chống ma túy là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp

và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để tập trung chỉ đạo nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý triệt để các tệ nạn ma túy;

- Đa dạng hóa các hình thức cai nghiện, phục hồi dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, chú trọng các hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện tư nhân để huy động các nguồn lực tham gia vào công tác cai nghiện, phục hồi và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy, phòng, chống tái nghiện.

đ) Hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy:

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các nước trong khu vực, trên thế giới, đặc biệt là các nước có chung đường biên giới với Việt Nam để chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn có hiệu quả việc vận chuyển trái phép ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam;

- Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, trao đổi và học tập kinh nghiệm;

- Thực hiện các Công ước quốc tế về kiểm soát ma túy, các Hiệp định và thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma túy mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia;

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo để vận động các nước, các tổ chức quốc tế tài trợ cho công tác phòng, chống ma túy của Việt Nam;

- Nghiên cứu tiếp tục ký kết Hiệp định về phòng, chống ma túy với các nước trong khu vực và trên thế giới.

3. Các đề án của chương trình:

a) Đề án 1: Tuyên truyền phòng, chống ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong các cơ quan, tổ chức, các tầng lớp nhân dân tại địa bàn dân cư để phát huy tính chủ động, tích cực của cơ quan, tổ chức và mỗi người dân trong công tác phòng, chống ma túy.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

b) Đề án 2: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Nâng cao năng lực cho các lực lượng chuyên trách đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính.

+ Tiêu đề án 1: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ Công an.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiêu đề án 2: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của Bộ đội Biên phòng thuộc Bộ Quốc phòng.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng).

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiêu đề án 3: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng Cảnh sát biển thuộc Bộ Quốc phòng.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng (Cục Cảnh sát biển).

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiêu đề án 4: Tăng cường năng lực đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy của lực lượng Hải quan thuộc Bộ Tài chính.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

c) Đề án 3: Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện và nghiên cứu, thẩm định, triển khai ứng dụng, đánh giá các loại thuốc, phương pháp y học trong điều trị, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): nâng cao năng lực và hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy; nghiên cứu và triển khai ứng dụng các bài thuốc cai nghiện, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các mô hình cai nghiện, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy của tư nhân, các đơn vị và doanh nghiệp.

+ Tiêu đề án 1: Nâng cao năng lực và hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiêu đề án 2: Nghiên cứu, thẩm định, triển khai ứng dụng, đánh giá các loại thuốc, phương pháp y học trong điều

trị, phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiêu đề án 3: Nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

. Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

+ Tiêu đề án 4: Tổ chức công tác cai nghiện ma túy tại địa bàn biên giới.

. Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng).

. Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

d) Đề án 4: Phòng, chống ma túy trong trường học

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Xây dựng chương trình, tài liệu, học liệu giáo dục phòng, chống ma túy cho các ngành học, cấp học, bậc học; triển khai giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học ở tất cả các cấp học, bậc học; tăng cường

giáo dục phòng, chống ma túy trong các hoạt động ngoại khóa; xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai giáo dục phòng, chống ma túy qua các phương tiện thông tin, tuyên truyền.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

đ) Đề án 5: Tăng cường quản lý và kiểm soát tiền chất

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển chất ma túy, tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần; các hoạt động sản xuất, phân phối, mua bán và sử dụng tiền chất.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công thương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế, Bộ Công an, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

e) Đề án 6: Xây dựng xã, phường, thị trấn, khu dân cư không có tệ nạn ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung “Xây dựng xã, phường, thị trấn, khu dân cư không có tệ nạn ma túy” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.
Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết tham gia phát hiện, tố giác người sử dụng, tàng trữ, mua bán, vận chuyển ma túy; nhân rộng các mô hình: tổ đoàn kết, tổ liên gia, khu phố tự quản, tổ an ninh nhân dân, gia đình, dòng họ không có ma túy.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

g) Đề án 7: Xóa bỏ việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống ma túy để vận động nhân dân không trồng và tái trồng cây có chất ma túy. Tổ chức kiểm tra, phát hiện, kịp thời triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chất ma túy. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác vận động xóa bỏ cây có chất ma túy, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi tại các vùng đã xóa bỏ việc trồng và tái trồng cây có chất ma túy. Thực hiện các hình thức khen thưởng kịp thời những người thực hiện

tốt việc xóa bỏ cây có chất ma túy và xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi cố tình vi phạm.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Dân tộc, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

h) Đề án 8: Thu thập, quản lý hệ thống dữ liệu và xử lý thông tin về tình hình ma túy trong công tác phòng, chống ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): Khảo sát, điều tra, thống kê quản lý dữ liệu; thực hiện chế độ báo cáo tình hình nghiện ma túy; tội phạm ma túy; điều tra xét xử tội phạm ma túy; xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, quản lý và sử dụng tiền chất, chất gây nghiện, chất hướng thần; trồng và tái trồng cây có chất ma túy, xóa bỏ thay thế cây có chất ma túy; xây dựng mạng thông tin dữ liệu về phòng, chống ma túy và những vấn đề có liên quan đến công tác phòng, chống ma túy.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

i) Đề án 9: Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy

- Nhiệm vụ (tóm tắt): tăng cường hợp tác quốc tế để ngăn chặn ma túy thâm lậu từ bên ngoài vào Việt Nam; hình thành cơ chế trao đổi thông tin, liên lạc với một số nước để tăng cường hợp tác phòng, chống ma túy, kêu gọi và vận động sự giúp đỡ, tài trợ của cộng đồng quốc tế cho công tác phòng, chống ma túy ở Việt Nam; tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong khu vực và trên thế giới về phòng chống ma túy.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan.

4. Nguồn vốn thực hiện:

- Ngân sách nhà nước: bao gồm vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn sự nghiệp;

- Vốn ODA và các nguồn vốn viện trợ quốc tế khác;

- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

Tổng nhu cầu kinh phí để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010 được xác định trên cơ sở các đề án, dự án do các cơ quan chủ trì xây dựng, phê duyệt theo

thẩm quyền và chi phí quản lý thường xuyên của chương trình.

5. Tổ chức thực hiện chương trình:

a) Chỉ đạo thực hiện chương trình:

- Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy mại dâm chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy; chỉ đạo việc phối hợp thực hiện Chương trình này với Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS giai đoạn 2006 - 2010 và Chương trình phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2006 - 2010.

- Thành lập Ban Chủ nhiệm chương trình quốc gia phòng, chống ma túy do Bộ trưởng Bộ Công an làm Trưởng ban, các Bộ, ngành, tổ chức liên quan cử lãnh đạo Bộ tham gia làm thành viên để trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng được phân công trong chương trình.

- Ban Chủ nhiệm chương trình hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chủ trì các đề án, tiểu đề án xây dựng, thẩm định, trình phê duyệt theo thẩm quyền và theo quy định.

- Cơ chế quản lý và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma

túy đến năm 2010 được thực hiện theo các quy định về quản lý và điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định hiện hành.

b) Phân công quản lý và tổ chức thực hiện chương trình:

- Bộ Công an là đầu mối quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010, có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện chương trình, báo cáo tổng hợp về kết quả thực hiện của chương trình. Chủ trì xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các đề án, dự án cụ thể đã được phân công trong chương trình theo thẩm quyền và theo chức năng của Bộ Công an.

Hàng năm, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan lập kế hoạch về mục tiêu, nhiệm vụ, nhu cầu kinh phí và đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010 của các Bộ, ngành và các địa phương liên quan, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Chủ trì, phối hợp với các thành viên trong Ban Chủ nhiệm Chương trình

hướng dẫn các Bộ, ngành, đoàn thể xây dựng các đề án, dự án để trình thẩm định, phê duyệt theo quy định, đảm bảo tính thống nhất giữa các đề án và dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Các Bộ, ngành, cơ quan chủ trì đề án và dự án có trách nhiệm xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện các đề án và dự án được phân công; định kỳ báo cáo Bộ Công an kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính cân đối và phân bổ nguồn lực cho chương trình; phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, quản lý thực hiện chương trình; đồng thời có các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để thực hiện chương trình.

- Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách cho các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các đề án, dự án của chương trình theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và cơ quan liên quan hướng dẫn nội dung chi, định mức chi đối với các đề án, dự án của chương trình mục tiêu

quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010; tổng hợp quyết toán kinh phí thực hiện chương trình, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

+ Thống nhất quản lý nguồn lực, điều hành, tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình; lồng ghép và phối hợp với các chương trình, nguồn lực và các dự án do địa phương quản lý, tránh chồng chéo; tổ chức huy động các nguồn lực của địa phương để bổ sung cho việc thực hiện Chương trình này.

+ Phân công, phân cấp trách nhiệm của từng cấp và các ban, ngành cùng cấp trong việc tổ chức thực hiện chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở.

+ Chỉ đạo lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý thực hiện chương trình và thực hiện chế độ báo cáo hàng năm.

+ Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010; lồng ghép có hiệu quả với các chương trình phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2010 tiếp tục triển khai hoạt động có hiệu quả phong trào “Xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy”, đánh giá các mô hình hiệu quả để nhân rộng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trương Vĩnh Trọng